

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 59/2021/HSST
Ngày 29 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Khương Đăng Khánh Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Ông Lê Thanh Sơn

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021 tại hội trường Ủy ban nhân dân xã Đồng Thịnh, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 64/2021/HSST ngày 16/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2021/QĐXXST-HS ngày 19/11/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Công T, sinh ngày 10 tháng 3 năm 1995 (tên gọi khác: Không); nơi cư trú: Thôn A, xã Y, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công M, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965; vợ: Sìn Thị L, sinh năm 1996, con: có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Tiền sử: Tại Bản án số 31/2013/HSST ngày 30/10/2013, Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Trung chấp hành án phạt tù xong ngày 04/01/2015, chấp hành xong án phí ngày 24/12/2013, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Thanh S, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn Y, xã T, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt); chị Sìn Thị L, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn A, xã Y, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 20/9/2021, Nguyễn Thanh S ở thôn Y, xã T, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc là đối tượng nghiện ma túy, đang đi chơi lang thang ở khu vực thôn Y, xã T, huyện Sông Lô thì lên cơn thèm chât ma túy. Sơn gọi điện cho Nguyễn Công T ở thôn A, xã Y, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc hỏi *“Có ma túy không để tôi 600.000 đồng?”*. T hiểu ý S hỏi mua ma túy và đồng ý. T hỏi *“Anh đang ở đâu?”* S nói *“Anh đang đứng ở cổng làng Y”* nên T bảo S đứng ở đó chờ. Sau đó, T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter BKS 88K1-8584 từ nhà đến điểm hẹn. Gặp T, S hỏi *“Hàng đâu?”* T nói *“Đưa tiền đây”* thì S đưa cho T 600.000 đồng. T cầm tiền, đút vào túi quần phía trước bên phải đang mặc đồng thời đưa cho S 02 gói nhỏ ma túy, S chưa kịp cầm ma túy thì bị lực lượng công an phát hiện. Do hoảng sợ, T đã ném ma túy xuống nền đường gần vị trí T đứng. Lực lượng công an huyện Sông Lô đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ: 02 gói nhỏ được gói ngoài bằng hai lớp giấy bạc, bên trong có chứa chất bột màu trắng ở nền đường gần vị trí T đứng. T khai nhận đây là ma túy mang đi bán cho S được niêm phong trong phong bì kí hiệu A1.

Tại Kết luận giám định số 2433/KLGD ngày 24/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“Chất bột cục màu trắng của mẫu kí hiệu A1 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,2903g, loại Heroine”*. Hoàn trả đối tượng còn lại sau giám định là 0,2688g cùng toàn bộ bao gói.

Về nguồn gốc số ma túy, T khai nhận mua của một người đàn ông, không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể ở khu vực cổng Trung tâm y tế huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc vào sáng ngày 20/9/2021 với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T đã chia gói ma túy thành 02 gói nhỏ và mang đi bán cho S với giá 600.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không làm rõ được người bán ma túy cho T.

Đối với Nguyễn Thanh S là người nghiện chât ma túy. Ngày 20/9/2021, S chưa nhận được ma túy từ T. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện

Sông Lô đã có văn bản thông báo, trao đổi để chính quyền địa phương xã T, huyện Sông Lô xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Về vật chứng và tài sản thu giữ: 0,2903g ma túy, loại Heroine, Cơ quan giám định hoàn lại 0,2688g mẫu và toàn bộ bao gói; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO của Nguyễn Công T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen của Nguyễn Thanh S; số tiền 600.000 đồng là tiền T bán ma túy cho S có được; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter BKS 88K1-8584, màu đen, không có yếm.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Nguyễn Công T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 61/CT - VKSSL ngày 15/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Nguyễn Công T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo Nguyễn Công T, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo T. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Tr. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 20/9/2021). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận. Bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được sai phạm về hành vi đã thực hiện và xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 20/9/2021, Nguyễn Công T ở thôn A, xã Y, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc đã bán trái phép 02 gói ma túy, có khối lượng là 0,2903g, loại Heroine cho Nguyễn Thanh S tại khu vực cổng làng thôn Y, xã T, huyện Sông Lô với giá 600.000đ thì bị lực lượng Công an huyện Sông Lô bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hội đồng xét xử khẳng định: Hành vi nêu trên của Nguyễn Công T đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: “*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*”

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được những ảnh hưởng xấu của ma túy đến sức khỏe của bản thân và cộng đồng xã hội nhưng do bị cáo là người nghiện ma túy nên đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy mục đích để kiếm lợi nhuận mua ma túy sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo không những gây mất trật tự trị an xã hội mà còn làm tệ nạn ma túy ngày càng lan rộng và phát triển mạnh hơn trong đời sống. Từ tệ nạn ma túy là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bố đẻ bị cáo là người có công nên bị cáo được áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo T là người nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[7] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với 0,2688 gam ma túy Heroine do cơ quan giám định hoàn lại là chất Nhà nước cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO của Nguyễn Công T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen của Nguyễn Thanh S là phương

tiện dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy cần tịch thu bán sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 600.000 đồng là tiền T do bán ma túy cho S mà có được nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter BKS 88K1-8584, màu đen, không có yếm, là tài sản và là phương tiện đi lại duy nhất của chị Sìn Thị L. Chị Sìn Thị L không biết T sử dụng chiếc xe trên đi mua bán trái phép chất ma túy nên cần xem xét trả lại cho chị L.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho T nhưng do T không xác định rõ tên tuổi, địa chỉ và không nhận dạng được nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

Đối với Nguyễn Thanh S là người nghiện chất ma túy. Ngày 20/9/2021, S chưa nhận được ma túy từ T. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô đã có văn bản thông báo, trao đổi để chính quyền địa phương xã T, huyện Sông Lô xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với S.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Công T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 20/9/2021).

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 0,2688 gam ma túy Heroine cùng toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn lại. Tịch thu bán sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO của Nguyễn Công T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen của Nguyễn Thanh S.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng).

Trả lại chị Sìn Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter BKS 88K1-8584, màu đen, không có yếm.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sông Lô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Công T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô;
- Công an huyện Sông Lô;
- Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Sông Lô;
- Bị cáo; Người TGTT;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Khương Đặng Khánh Hằng

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Khương Đặng Khánh Hằng